

Số: 21/2025/QĐST-HNGĐ

Hòa An, ngày 30 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 28/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: **Anh La Văn D**; sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Xóm CP, xã QT, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Bị đơn: **Chị Ngô Thi H**; sinh năm: 1998.

Địa chỉ: Xóm CP, xã QT, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 và điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh La Văn D và chị Ngô Thi H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh D và chị H cùng thoả thuận nhất trí tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh D và chị H có 04 (Bốn) con chung tên là La Thị Kim X, sinh ngày 09/8/2015 (Giới tính: Nữ), La Thị Phương O, sinh ngày 27/11/2017 (Giới tính: Nữ), La Văn Đình C, sinh ngày 29/9/2019 (Giới tính: Nam) và La Xuân H, sinh ngày 22/12/2021 (Giới tính: Nam). Khi ly hôn anh D và chị H cùng thỏa thuận, thống nhất là anh D sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả bốn con chung đến khi đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết anh D và chị H đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

- **Về nghĩa vụ cấp dưỡng:** Anh D và chị H cùng thỏa thuận, thống nhất là chị H thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho anh D nuôi hai cháu La Thị Kim X và La Xuân H mỗi cháu 1.000.000 đồng/tháng, tổng cộng là 2.000.000 đồng/tháng/02con, phương thức cấp dưỡng theo tháng tính từ tháng 6 năm 2025 đến khi các cháu đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi).

- **Về tài sản chung, vay nợ chung:** Anh D và chị H cùng thừa nhận vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh D và chị H mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi năm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước cho việc thuận tình ly hôn, chị H phải chịu thêm 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí của người thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Anh D tự nguyện nộp án phí dân sự bao gồm cả phần của chị H với tổng số tiền là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0001506, ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Hoà An;
- CC THADS huyện Hoà An;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã QT Hòa An. ĐKKH số 11 ngày 06/6/2016;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lục Thanh Hải